

Số: ~~1496~~ /QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày ~~04~~ tháng ~~12~~ năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bồi thường, hỗ trợ dự án: Hệ thống
thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 05/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 2331/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của UBND thành phố Lai Châu về việc Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung, điều chỉnh lần 1 dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND thành phố Lai Châu về việc Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung, điều chỉnh lần 3 dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu;



Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 888 /TTr-TNMT ngày 29 /11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ bổ sung đối với hộ gia đình ông Vui Văn Nam (Đại diện người đồng thừa kế, người đang trực tiếp sử dụng đất và quản lý tài sản trên đất bị thu hồi của bà Vũ Thị Soan)

- Cư trú tại bản Tả Làn Than, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là: 117.743.570 đồng.

(Bằng chữ: Một trăm mười bảy triệu, bảy trăm bốn mươi ba nghìn, năm trăm bảy mươi đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND xã San Thàng.

- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông Vui Văn Nam có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất, Ban quản lý dự án thành phố; Chủ tịch UBND xã San Thàng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Xiêng

1977
2000
1977

1977
2000
1977

1977
2000
1977

1977
2000
1977

1977
2000
1977

1977
2000
1977

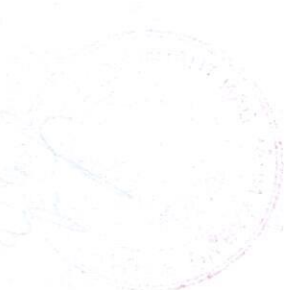
1977
2000
1977

1977
2000
1977

1977
2000
1977

1977
2000
1977

1977
2000
1977



PHƯƠNG ÁN BỒI THƯƠNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

Dự án: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu

(Kèm Quyết định số 1436/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023 của UBND thành phố Lai Châu)

| TT | Tên các hạng mục | ĐVT | Số lượng | Đơn giá (đ) | Thành tiền | Ghi chú | |
|----------|---|---------------------|----------|-------------|--------------------|-------------------|--|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6=4*5) | (7) | |
| 1 | Vùi Văn Nam (đại diện đồng thừa kế và người đang trực tiếp sử dụng đất và quản lý tài sản trên đất bị thu hồi của bà Vũ Thị Soan) | | | | | | |
| | Địa chỉ: Bản Tả lán Than, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu | | | | 117.743.570 | | |
| a | Về đất | | | | | 25.527.600 | |
| 1 | Diện tích thu hồi | m ² | 810,4 | | | | |
| 2 | Loại đất | | | | | | |
| | Đất nương rẫy | m ² | 810,4 | 31.500 | 25.527.600 | | |
| | Vị trí (VT1) | | | | | | |
| | Nguồn gốc: Đất gia đình đã được cấp GCN QSD đất số phát hành CM642913 do UBND thành phố Lai Châu cấp ngày 16/10/2013 mang tên bà Vũ Thị Soan (hiện ông Vùi Văn Nam đại diện người đồng thừa kế và người trực tiếp sử dụng đất, tài sản trên đất | | | | | | |
| b | Tài sản vật kiến trúc | | | | | 14.817.170 | |
| 1 | Kè đá xây (25*1,1*0,6) | m ³ | 16,5 | 481.200 | 7.939.800 | | |
| 2 | Kè đá xếp khan (30*1,1*0,6) | m ³ | 19,8 | 173.900 | 3.443.220 | | |
| 3 | Hào đào thủ công (55*0,6*0,5) | m ³ | 16,5 | 101.100 | 1.668.150 | | |
| 4 | Cống cuốn BTCT Φ 100-300 | m | 10,0 | 176.600 | 1.766.000 | | |
| c | Cây cối hoa màu trên đất | | | | | 816.000 | |
| 1 | Cây tre D= 5-10 cm | Cây | 20,0 | 30.000 | 600.000 | | |
| 2 | Hàng rào cây sống | m | 30,0 | 7.200 | 216.000 | | |
| d | Chính sách hỗ trợ | | | | | 76.582.800 | |
| 1 | Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm bằng 3 lần giá đất nương rẫy theo điều 16 Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu | đồng/m ² | 810,4 | 94.500 | 76.582.800 | | |

